TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày: 12/5/2022
Về vụ "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoan.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Khoa.
2. Ông Lê Bá Tự.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Tân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa: Huỳnh Tấn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2023, tại trụ sở TAND huyện Phú Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/DS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1964, có mặt;
2.Bị đơn: chị Dương Thị C, sinh năm: 1986, vắng mặt;
Đồng địa chỉ: thôn Phụng Tường A, xã Hòa Tr, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Y trình bày:*

Bà Y có quen biết chị C là người cùng xóm làng với nhau, chị C nói với bà Y là bán sữa thiếu tiền và chị C hỏi vay tiền của bà Y hai bên thỏa thuận lãi xuất trả như ngân hàng. Nên vào ngày 19/02/2021 bà Y có cho chị C vay 30.000.0000đồng, khoảng vài ngày sau thì bà C hỏi vay 10.000.000đồng, đến ngày 01/3/2021 vay 20.000.000đồng, tiếp đến ngày 17/6/2021 vay thêm số tiền 27.000.000đ. Như vậy tổng số tiền chị C đã vay của bà Y 87.000.000đồng. Sau đó vào ngày 15/10/2021 chị C trả bà Y được 7.000.000đ; còn nợ lại 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng)* không trả nữa. Đến nay bà Y chưa nhận số tiền lãi nào của chị C.

Nay bà Y khởi kiện yêu cầu chị C phải trả đủ một lần số tiền đã vay còn nợ là 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng chẵn)* và không yêu cầu tính lãi.

* Bị đơn chị Dương Thị C đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa nên không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình đối với trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm; Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn cố tình trốn tránh không đến toà án làm việc, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định, và tống đạt quyết định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt bị đơn chị Dương Thị C là đúng quy định của pháp luật.

+Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Yến; buộc bị đơn chị Dương Thị C phải trả cho nguyên đơn bà Hà Thị Ngọc Y số tiền vay còn nợ 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng)*.

+Về án phí: Bị đơn chị Dương Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật; hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn bà Yến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: đây là vụ án "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Dương Thị C vắng mặt Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thị Ngọc Y, Hội đồng xét xử xét thấy: vào ngày 19/02/2021 bà Y có cho chị C vay 30.000.0000đồng, khoảng vài ngày sau thì chị C hỏi vay 10.000.000đồng, đến ngày 01/3/2021 vay 20.000.000đồng, ngày 17/6/2021 vay thêm số tiền 27.000.000đ và đến ngày 15/10/2021 trả 7.000.000đồng; còn nợ lại 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng)*. Đến thời hạn theo cam kết mặc dù bà Y nhiều lần yêu cầu chị C trả nợ, nhưng chị C cố tình trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán nợ là có cơ sở phù hợp với *"giấy mượn tiền",* phù hợp quy định tại các Điều 463, 466

Bộ luật dân sự năm 2015, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bị đơn chị Dương Thị C phải trả cho nguyên đơn bà Hà Thị Ngọc Y số tiền đã vay còn nợ 80.000.000 đồng *(Tám mươi triệu đồng)*.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về khoản nợ phải trả. Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí, nên hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35, Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Y; buộc bị đơn chị Dương Thị C phải trả cho nguyên đơn bà Hà Thị Ngọc Y số tiền vay còn nợ 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng)*

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

Bị đơn chị Dương Thị C phải chịu 4.000.000đồng *(Bốn triệu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn lại 2.000.000đồng *(Hai triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí cho bà Hà Thị Ngọc Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004147 ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Hoà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Ngọc Hoan